TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 131/2025/QĐST-DS	*Quận 6, ngày 26 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Bé Bảy

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Anh Đào - **Kiểm sát viên.**

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 347/2024/TLST-DS ngày 05/12/2024, về việc: "Yêu cầu Tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp số 09/2025/QĐST-DS ngày 09/5/2025, gồm những người tham gia tố tụng:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Ngô Thị H, sinh năm 1947

Địa chỉ: 127/40 đường I, Phường N, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Kim D, sinh năm 1974; Theo văn bản ủy quyền ngày 11/12/2024

Địa chỉ: 334/30 đường T, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lương Hữu N sinh năm 1973,

2/ Ông Lương Hữu M, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ*:* 127/40 đường T, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nam, ông Tâm: Bà Trần Thị Kim D, sinh năm 1974; Theo văn bản ủy quyền ngày 11/12/2024

Địa chỉ: 334/30 đường T, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

3/ Ông Lương Hữu H, sinh năm 1975

Địa chỉ*:* 127/40 đường T, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự - Bà Ngô Thị H có người đại diện ủy quyền là bà Trần Thị Kim D trình bày như sau:

Bà Ngô Thị H và ông Lương Ngoành Y chung sống với nhau từ năm 1972 và đến năm 1984 có làm Đơn xin xác nhận chứng chỉ sống chung được Ủy ban nhân dân Phường 17, Quận 6 xác nhận ngày 01/6/1984). Quá trình chung sống bà H và ông Y có 03 người con chung tên Lương Hữu N, sinh ngày 28/11/1973, Lương Hữu H, sinh ngày 12/9/1975 và Lương Hữu M, sinh ngày 13/6/1983. Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và có cãi nhau, đến ngày 08/12/2002 thì ông Y bỏ nhà đi, gia đình đã tìm kiếm, đăng báo, áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về ông Y. Ngày 31/12/2002, bà H có đến trình báo Công an về việc mất tích của ông Y. Từ đó đến nay gia đình vẫn không có tin tức gì về ông Y.

Ngày 26/6/2003, Công an Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã xóa khẩu đối với ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946.

Nơi thường trú cuối cùng trước khi ông Lương Ngoành Y biệt tích là nhà số 127/40 đường T, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ ngày 08/12/2002 ông Lương Ngoành Y đi khỏi địa phương và đến ngày 26/6/2003 Công an phường 4, Quận 6 xóa khẩu đối với ông Y đến nay gia đình không rõ tung tích ông Y nên bà Ngô Thị H là vợ của ông Y yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 6 tuyên bố:

- Ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946; nơi cư trú sau cùng trước khi biệt tích là số 127/40 đường T, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết để bà H bổ túc hồ sơ đăng ký quyền sở hữu đối với nhà đất số 127/40 đường T, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và phiếu xác minh ngày 29/11/2024 của Ban Chỉ huy Công an Phường 4, Quận 6 có đủ cơ sở xác định ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 đã biệt tích năm năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết nên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015 đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị H là tuyên bố ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Ngô Thị H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946, nơi cư trú sau cùng trước khi biệt tích là 127/40 đường T, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào Đơn xin xác nhận chứng chỉ sống chung được xác nhận tại Ủy ban nhân dân Phường 17, Quận 6 ngày 01/06/1984 và các Giấy khai sinh của ông Lương Hữu N, sinh ngày 28/11/1973, Lương Hữu H, sinh ngày 12/9/1975 và Lương Hữu M, sinh ngày 13/6/1983 thì ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1947 có

chung sống với nhau từ năm 1973; Căn cứ vào đơn đề nghị xác nhận ngày 16/7/2003 và ngày 16/8/2022, ngày 29/11/2024 của Công an Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 127/40 đường T, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng từ ngày 01/10/1976 đến nay ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 đã bị xóa hộ khẩu thường trú, lý do vắng không rõ và hiện tại không thực tế cư ngụ tại địa phương.

Như vậy, ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 đã biệt tích năm năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết nên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân Quận 6 có đủ cơ sở tuyên bố ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 là đã chết.

[3] Về ngày chết của ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946.

Ngày chết của ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 là ngày kế tiếp của ngày sau năm năm kể từ ngày ông Lương Ngoành Y biệt tích. Theo xác nhận ngày 29/11/2024 của Ban Chỉ huy Công an Phường 4, Quận 6 thì ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 không còn cư trú tại địa phương từ năm 2003. Như vậy, năm có tin tức cuối cùng của ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 là năm 2003. Do đó, ngày chết của ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 là ***ngày 02/01/2009***.

[4] Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946:

Theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của ông Lương Ngoành Y được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Ngô Thị H, sinh năm 1947 là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn lệ phí nên được miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 68, Điều 71, Điều 72 Bộ Luật dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Điều 2 Luật người cao tuổi

1. Chấp nhận yêu cầu Tuyên bố một người là đã chết của bà Ngô Thị H

Tuyên bố:

- Ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích là 127/40 đường T, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 là ngày 02/01/2009.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 được giải quyết như đối với người đã chết, theo pháp luật về thừa kế; Tài sản của ông Lương Ngoành Y, sinh năm 1946 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Ngô Thị H là người cao tuổi và có đơn đề nghị được miễn lệ phí nên được miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự. Các đương sự vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

***Nơi nhận*:**
- VKSND Quận 6;
-Chi cục THADS Quận 6
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

Phạm Thị Bé Bảy